TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Tuyết N, sinh năm 1984; HKTT: 278/69 ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Ông Huỳnh Vĩ M, sinh năm 1981; HKTT: 31/4 khu phố L, phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Tuyết N và Huỳnh Vĩ M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Tuyết N và ông Huỳnh Vĩ M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Khi ly hôn, bà Huỳnh Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Huỳnh Hải D, sinh ngày 29/01/2004 và Huỳnh Gia H, sinh ngày 24/12/2007. Ghi nhận sự tự nguyện của ông M về việc cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/con/tháng, thực hiện từ tháng 02/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Tuyết N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0018429 ngày 19/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND phường L, thị xã T, tỉnh Bình Dương (GCN kết hôn số 173/2005, quyển số 01 ngày 29/8/2005);
- Phòng Tư pháp thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

Lê Hoàng Vương